BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09/2020/TT-BKHCN *Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

THÔNG TƯ
Quy định các biểu mẫu phục vụ thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định các biểu mẫu phục vụ thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định các biểu mẫu phục vụ việc thực hiện thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 20 Luật Chuyển giao công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan có thẩm quyền thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

Điều 3. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư

1. Phiếu thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư (Mẫu số 1);

2. Phiếu thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư (Mẫu số 2);

3. Phiếu ý kiến của tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư (Mẫu số 3);

4. Phiếu ý kiến của tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư (Mẫu số 4);

5. Phiếu ý kiến của Thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư (Mẫu số 5);

6. Phiếu ý kiến của Thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư (Mẫu số 6);

7. Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ (Mẫu số 7);

8. Báo cáo kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư (Mẫu số 8);

9. Báo cáo kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư (Mẫu số 9).

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2021.

2. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư này thay thế cho Mẫu 2 Phiếu thẩm định công nghệ dự án đầu tư; Mẫu 6 Phiếu đánh giá của chuyên gia, tổ chức tư vấn độc lập đối với công nghệ của dự án đầu tư; nội dung liên quan đến nhận xét, đánh giá về công nghệ, thiết bị tại Mẫu 7 Phiếu đánh giá của thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ và Mẫu 8 Biên bản Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ là đầu mối hướng dẫn triển khai Thông tư này.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng các biểu mẫu quy định tại Thông tư này hoặc căn cứ vào quy định của Thông tư này để ban hành các biểu mẫu phục vụ công tác thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Xuân Định

Phụ lục

Thông tư số 09/2020/TT-BKHCN ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Mẫu số 1 Phiếu thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư

Mẫu số 2 Phiếu thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư của cơ quan có thẩm quyền trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư

Mẫu số 3 Phiếu ý kiến của tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư

Mẫu số 4 Phiếu ý kiến của tổ chức, chuyên gia tư vấn độc lập trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư

Mẫu số 5 Phiếu ý kiến của Thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư

Mẫu số 6 Phiếu ý kiến của Thành viên Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư

Mẫu số 7 Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

Mẫu số 8 Báo cáo kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định chủ trương đầu tư

Mẫu số 9 Báo cáo kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ trong giai đoạn xem xét quyết định đầu tư.

Mẫu số 1
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN CHỦ QUẢN[1]
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH/CÓ Ý KIẾN[2]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm 20...

PHIẾU THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Cơ quan, tổ chức đề nghị thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ:.....
2. Văn bản đề nghị số:..... ngày... tháng... năm 20...
3. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....
4. Mục tiêu của DAĐT:.....
5. Quy mô DAĐT[3]:.....
6. Tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư dự kiến:.....
7. Chủ đầu tư:.....
8. Địa điểm thực hiện DAĐT:.....
9. Tiến độ thực hiện DAĐT:.....

[1] Ghi tên cơ quan chủ quản của cơ quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ DAĐT.

[2] Ghi tên cơ quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ DAĐT.

[3] Quy mô DAĐT được thể hiện bởi: Công suất thiết kế/Sản phẩm, dịch vụ cung cấp/Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng/Quy mô kiến trúc xây dựng (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình…).

10. Thời hạn thực hiện của DAĐT:.....
11. Phân loại DAĐT[4]:.....
12. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư:.....
13. Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù (nếu có):.....

II. RÀ SOÁT VIỆC ĐÁP ỨNG ĐẦY ĐỦ CÁC NỘI DUNG GIẢI TRÌNH VỀ CÔNG NGHỆ TRONG HỒ SƠ DAĐT

(Theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ)

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Phân tích và lựa chọn phương án công nghệ			
2	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
3	Dự kiến danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn			
4	Tài liệu chứng minh công nghệ đã được kiểm chứng (nếu có)			
5	Dự kiến kế hoạch đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ (nếu có)			
6	Điều kiện sử dụng công nghệ[5]			
7	Đánh giá sơ bộ tác động của công nghệ đến môi trường (nếu có)			
8	Dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ trong trường hợp góp vốn bằng công nghệ			

[4] Phân loại DAĐT theo quy định của Luật Đầu tư công.

[5] Điều kiện sử dụng công nghệ là điều kiện chuyên ngành cho việc sử dụng công nghệ. Ví dụ: công nghệ bức xạ, hạt nhân trong lĩnh vực y tế thì để sử dụng công nghệ phải đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng, về an toàn, về chất lượng nguồn nhân lực trong quá trình sử dụng công nghệ đó.

III. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DAĐT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
1	**Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn**		
	a) Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT: phân tích, so sánh ưu nhược điểm của từng phương án (tính hoàn thiện, thích hợp, tiên tiến...) để nhận xét về phương án công nghệ được chọn.		
	b) Xem xét công nghệ thuộc Danh mục công nghệ (khuyến khích chuyển giao, hạn chế chuyển giao hoặc cấm chuyển giao) theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.		
	c) Xem xét sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của dự án.		
	d) Xem xét sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có).		
	đ) Xem xét máy móc, thiết bị chính có tính năng, thông số kỹ thuật, công suất, chất lượng phù hợp với phương án công nghệ được lựa chọn trong dự án.		

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DAĐT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
	e) Xem xét sự phù hợp của máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có).		
2	**Việc kiểm chứng sử dụng công nghệ tại các quốc gia phát triển** (nếu có)		
3	**Việc đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật cho vận hành dây chuyền công nghệ của DAĐT** (nếu có)		
4	**Việc đáp ứng các điều kiện sử dụng công nghệ**		
5	**Sơ bộ tác động ảnh hưởng của công nghệ đến môi trường** (môi trường tự nhiên, kinh tế và xã hội, sức khỏe cộng đồng...)		
6	**Dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ** (nếu có)		
7	**Đối với DAĐT trong khu công nghệ cao đồng thời phải đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công nghệ cao**		

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DAĐT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
8	**Những vấn đề khác có liên quan** (nếu có)		
	- Xem xét, đánh giá sơ bộ các lợi ích kinh tế - xã hội do DAĐT mang lại (khả năng tạo năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường, tạo việc làm cho người lao động, khả năng sử dụng phụ tùng, linh kiện, nguyên liệu sản xuất trong nước, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ đầu tư...):		
	- Xem xét, đánh giá sơ bộ hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo sản phẩm chủ lực của địa phương; nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):		
	- Các vấn đề khác:		

IV. Ý KIẾN NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI THẨM ĐỊNH

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

V. Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN CHỦ QUẢN[1]
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH CÔNG NGHỆ[2]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng... năm 20...

PHIẾU THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Cơ quan, tổ chức đề nghị thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ:.....
2. Văn bản đề nghị số:..... ngày... tháng... năm 20.....
3. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....
4. Mục tiêu của DAĐT:.....
5. Quy mô DAĐT[3]:.....
6. Tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư dự kiến:.....
7. Chủ đầu tư:.....
8. Địa điểm thực hiện DAĐT:.....
9. Tiến độ đầu tư:.....
10. Thời hạn thực hiện của DAĐT: .....

[1] Ghi tên cơ quan chủ quản của đơn vị thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.
[2] Ghi tên đơn vị thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.
[3] Quy mô DAĐT được thể hiện bởi: Công suất thiết kế/Sản phẩm, dịch vụ cung cấp/Diện tích đất, mặt nước, mặt bằng dự kiến sử dụng/ Quy mô kiến trúc xây dựng (diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình…).

11. Phân loại DAĐT[4]:.....
12. Thẩm quyền quyết định đầu tư:.....
13. Đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù (nếu có):.....

II. RÀ SOÁT VIỆC ĐÁP ỨNG ĐẦY ĐỦ CÁC NỘI DUNG GIẢI TRÌNH VỀ CÔNG NGHỆ TRONG HỒ SƠ DAĐT

(Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ)

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
2	Danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ			
3	Sản phẩm, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm			
4	Khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho dây chuyền công nghệ			
5	Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ			
6	Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật			

III. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DAĐT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
1	**Sự phù hợp của công nghệ, máy móc, thiết bị với phương án được lựa chọn trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy định khác của pháp luật có liên quan**		

[4] Phân loại DAĐT theo quy định của Luật Đầu tư công.

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DADT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
	a) Xem xét công nghệ thuộc Danh mục công nghệ (khuyến khích chuyển giao, hạn chế chuyển giao hoặc cấm chuyển giao) theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.		
	b) Xem xét sự phù hợp của công nghệ với phương án được lựa chọn trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư.		
	c) Xem xét sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của dự án.		
	d) Xem xét sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có).		
	đ) Xem xét máy móc, thiết bị có tính năng, thông số kỹ thuật, công suất, chất lượng phù hợp với phương án công nghệ của dự án.		
	e) Xem xét tính đồng bộ của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ (danh mục các máy móc, thiết bị của dự án đầu tư có khả năng thực hiện các công đoạn trong dây chuyền công nghệ). Đối với những dự án đầu tư mà bên nước ngoài tham gia góp vốn bằng thiết bị, thiết bị cần bảo đảm tính đồng bộ và phù hợp với công nghệ.		
	g) Xem xét sự phù hợp của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có).		

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DADT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
2	**Sản phẩm, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm**		
	a) Xem xét sự phù hợp về đặc tính, quy mô, công suất sản phẩm dự kiến được tạo ra theo phương án công nghệ được lựa chọn.		
	b) Xem xét sự phù hợp của việc áp dụng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm với quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và pháp luật khác có liên quan.		
3	**Xem xét sự phù hợp, khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho việc vận hành công nghệ, máy móc, thiết bị**		
	- Khả năng khai thác, vận chuyển, lưu giữ nguyên, nhiên, vật liệu cho việc vận hành công nghệ, máy móc, thiết bị.		
	- Chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại hoặc sử dụng nguyên liệu tại địa phương hoặc nguyên vật liệu trong nước phục vụ sản xuất. Khả năng sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu ít gây ô nhiễm môi trường.		
4	**Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị**		
5	**Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật**		

TT	NỘI DUNG THẨM ĐỊNH	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DADT	Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
6	**Những vấn đề khác có liên quan** (nếu có)		
	- Hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, gia tăng giá trị của sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, giúp nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):		
	- Đánh giá tác động của công nghệ đến môi trường: tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng:		
	- Các vấn đề khác:		

IV. Ý KIẾN NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ CỦA NGƯỜI THẨM ĐỊNH

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

V. Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

.....

.....

.....

Ngày tháng năm 20

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3
09/2020/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng.... năm 20...

PHIẾU Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC, CHUYÊN GIA TƯ VẤN ĐỘC LẬP TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

về công nghệ của Dự án đầu tư (DAĐT):.....

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức hoặc tên chuyên gia (chức danh, học vị):

.....

2. Nơi công tác của chuyên gia (nếu có)/Địa chỉ của tổ chức/chuyên gia:

.....

3. Lĩnh vực chuyên môn của chuyên gia:

.....

4. Số điện thoại:..... Email:.....

II. Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN

1. Rà soát việc đáp ứng đầy đủ các nội dung giải trình về sử dụng công nghệ trong hồ sơ DAĐT theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Phân tích và lựa chọn phương án công nghệ			
2	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
3	Dự kiến danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn			
4	Tài liệu chứng minh công nghệ đã được kiểm chứng (nếu có)			

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
5	Dự kiến kế hoạch đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ (nếu có)			
6	Điều kiện sử dụng công nghệ[1]			
7	Đánh giá sơ bộ tác động của công nghệ đến môi trường (nếu có)			
8	Dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ trong trường hợp góp vốn bằng công nghệ			

2. Ý kiến về các nội dung cụ thể

2.1. Công nghệ lựa chọn trong DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao):

.....

2.2. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn

a) Về công nghệ: Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT, cụ thể:

- Phân tích, so sánh ưu, nhược điểm của từng phương án công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT để nhận xét về phương án công nghệ được chọn:

.....

- Sự hoàn thiện của công nghệ được lựa chọn:

.....

- Công nghệ thuộc loại tiên tiến/hiện đại hoặc trung bình, lạc hậu:

.....

- Tính mới của công nghệ:

.....

[1] Điều kiện sử dụng công nghệ là điều kiện chuyên ngành cho việc sử dụng công nghệ. Ví dụ: công nghệ bức xạ, hạt nhân trong lĩnh vực y tế thì để sử dụng công nghệ phải đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng, về an toàn, về chất lượng nguồn nhân lực trong quá trình sử dụng công nghệ đó.

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của dự án:

.....

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

b) Về máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn:

- Máy móc, thiết bị chính có tính năng, thông số kỹ thuật, công suất, chất lượng phù hợp với phương án công nghệ lựa chọn trong dự án không?

.....

- Máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ có phù hợp với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

2.3. Về việc kiểm chứng sử dụng công nghệ tại các quốc gia phát triển (nếu có)

.....

2.4. Về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật cho vận hành dây chuyền công nghệ của DAĐT (nếu có)

.....

2.5. Về việc đáp ứng các điều kiện sử dụng công nghệ

.....

2.6. Về sơ bộ tác động ảnh hưởng của công nghệ đến môi trường

.....

2.7. Về dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu có)

.....

2.8. Về đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công nghệ cao (đối với DAĐT trong khu công nghệ cao)

.....

2.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Xem xét, đánh giá sơ bộ các lợi ích kinh tế - xã hội do DAĐT mang lại (khả năng tạo năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường, tạo việc làm cho người lao động, khả năng sử dụng phụ tùng, linh kiện, nguyên liệu sản xuất trong nước, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ đầu tư...):

.....

- Xem xét, đánh giá sơ bộ hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo sản phẩm chủ lực của địa phương; nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KIẾN NGHỊ

.....

CHUYÊN GIA, ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 4
09/2020/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng.... năm 20...

PHIẾU Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC, CHUYÊN GIA TƯ VẤN ĐỘC LẬP TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
về công nghệ của Dự án đầu tư (DAĐT):.....

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức hoặc tên chuyên gia (chức danh, học vị):

.....

2. Nơi công tác của chuyên gia (nếu có)/Địa chỉ của tổ chức/chuyên gia:

.....

3. Lĩnh vực chuyên môn của chuyên gia:

.....

4. Số điện thoại:..... Email:.....

II. Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN

1. Rà soát việc đáp ứng đầy đủ các nội dung giải trình về sử dụng công nghệ trong hồ sơ DAĐT theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
2	Danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ			
3	Sản phẩm, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm			
4	Khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho dây chuyền công nghệ			

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
5	Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ			
6	Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật			

2. Ý kiến về các nội dung cụ thể

2.1. Xem xét và cho ý kiến công nghệ DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao)

.....

2.2. Sự phù hợp của công nghệ, máy móc, thiết bị với phương án được lựa chọn trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư

.....

2.3. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của DAĐT

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm sản xuất được các sản phẩm đã dự kiến cả về số lượng và chất lượng:

.....

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động và vệ sinh môi trường:

.....

- Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT: phân tích, so sánh ưu nhược điểm của từng phương án và trên cơ sở xem xét tính hoàn thiện của công nghệ, mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ, tính thích hợp của công nghệ để nhận xét về phương án công nghệ được chọn:

.....

- Dự thảo Hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu DAĐT có góp vốn bằng công nghệ):

.....

2.4. Sự phù hợp của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ

- Máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ bảo đảm có tính năng, chất lượng phù hợp với yêu cầu của công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng và số lượng như dự kiến:

.....

- Tính đồng bộ của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ (danh mục các máy móc, thiết bị của DAĐT có khả năng thực hiện các công đoạn trong dây chuyền công nghệ, đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng các sản phẩm). Đối với các dự án đầu tư mà bên nước ngoài tham gia góp vốn bằng máy móc, thiết bị thì cần bảo đảm tính đồng bộ và phù hợp với công nghệ:

.....

- Các đặc tính, tính năng kỹ thuật của máy móc, thiết bị; công suất của máy móc, thiết bị; tình trạng thiết bị (mới hay đã qua sử dụng); thời gian bảo hành:

.....

- Đối với dự án đầu tư có liệt kê danh sách máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng dự kiến nhập khẩu:

+ Xem xét tình trạng của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ (tuổi thiết bị, thời gian đã sử dụng, thời gian sử dụng còn lại,...):

.....

+ Nguồn gốc, xuất xứ của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ:

.....

+ Xem xét mức độ phù hợp của các tiêu chuẩn sản xuất máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ so với quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) của Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan:

.....

2.5. Sản phẩm, thị trường sản phẩm

- Tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm:

.....

- Dự báo nhu cầu của thị trường (trong nước, khu vực và thế giới); dự báo thị phần của sản phẩm, tỷ lệ xuất khẩu:

.....

- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm (về chất lượng, mẫu mã, giá thành):

.....

2.6. Sự phù hợp, khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho việc vận hành công nghệ, máy móc, thiết bị

- Khả năng khai thác, vận chuyển, lưu giữ nguyên vật liệu để cung cấp cho dự án:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị các loại linh kiện, phụ tùng hoặc bán thành phẩm nhập ngoại để gia công, lắp ráp, sản suất ra sản phẩm:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại hoặc sử dụng nguyên liệu trong nước phục vụ sản xuất:

.....

- Khả năng sử dụng vật liệu ít gây ô nhiễm môi trường:

.....

2.7. Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị

.....

2.8. Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật

.....

2.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, gia tăng giá trị của sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, giúp nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Đánh giá tác động của công nghệ đến môi trường: tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng:

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KIẾN NGHỊ

.....

CHUYÊN GIA

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 5
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN[1]...
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên thành viên (chức danh, học vị):.....
2. Nơi công tác (nếu có)/Địa chỉ:
3. Lĩnh vực chuyên môn:
4. Chức danh trong Hội đồng:

- Chủ tịch ☐
- Phó Chủ tịch ☐
- Ủy viên phản biện ☐
- Ủy viên Hội đồng ☐

5. Quyết định thành lập hội đồng:.....
6. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....

II. Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN

1. Rà soát việc đáp ứng đầy đủ các nội dung giải trình về sử dụng công nghệ trong hồ sơ DAĐT theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Phân tích và lựa chọn phương án công nghệ			
2	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
3	Dự kiến danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn			

[1] Ghi tên cơ quan thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
4	Tài liệu chứng minh công nghệ đã được kiểm chứng (nếu có)			
5	Dự kiến kế hoạch đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ (nếu có)			
6	Điều kiện sử dụng công nghệ[2]			
7	Đánh giá sơ bộ tác động của công nghệ đến môi trường (nếu có)			
8	Dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ trong trường hợp góp vốn bằng công nghệ			

2. Ý kiến về các nội dung cụ thể

2.1. Công nghệ lựa chọn trong DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao):

.....

2.2. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn

a) Về công nghệ: Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT, cụ thể:

- Phân tích, so sánh ưu, nhược điểm của từng phương án công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT để nhận xét về phương án công nghệ được lựa chọn:

.....

- Sự hoàn thiện của công nghệ được lựa chọn:

.....

- Công nghệ thuộc loại tiên tiến/hiện đại hoặc trung bình, lạc hậu:

.....

- Tính mới của công nghệ:

.....

[2] Điều kiện sử dụng công nghệ là điều kiện chuyên ngành cho việc sử dụng công nghệ. Ví dụ: công nghệ bức xạ, hạt nhân trong lĩnh vực y tế thì để sử dụng công nghệ phải đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng, về an toàn, về chất lượng nguồn nhân lực trong quá trình sử dụng công nghệ đó.

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của dự án:

.....

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

b) Về máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn:

- Máy móc, thiết bị chính có tính năng, thông số kỹ thuật, công suất, chất lượng phù hợp với phương án công nghệ lựa chọn trong dự án không?

.....

- Máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ có phù hợp với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

2.3. Về việc kiểm chứng sử dụng công nghệ tại các quốc gia phát triển (nếu có)

.....

2.4. Về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật cho vận hành dây chuyền công nghệ của DAĐT (nếu có)

.....

2.5. Về việc đáp ứng các điều kiện sử dụng công nghệ

.....

2.6. Về sơ bộ tác động ảnh hưởng của công nghệ đến môi trường

.....

2.7. Về dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu có)

.....

2.8. Về đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công nghệ cao (đối với DAĐT trong khu công nghệ cao)

.....

2.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Xem xét, đánh giá sơ bộ các lợi ích kinh tế - xã hội do DAĐT mang lại (khả năng tạo năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường, tạo

việc làm cho người lao động, khả năng sử dụng phụ tùng, linh kiện, nguyên liệu sản xuất trong nước, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ đầu tư...):

.....

- Xem xét, đánh giá sơ bộ hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo sản phẩm chủ lực của địa phương; nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KIẾN NGHỊ

(Thành viên Hội đồng đánh dấu x vào ô phù hợp):

- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT	
- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT sau khi được hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung theo các ý kiến góp ý nêu trên	
- Không nhất trí công nghệ sử dụng trong DAĐT	

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 6
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN[1]...
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên thành viên (chức danh, học vị):.....
2. Nơi công tác (nếu có)/Địa chỉ:
3. Lĩnh vực chuyên môn:
4. Chức danh trong Hội đồng:

- Chủ tịch ☐
- Phó Chủ tịch ☐
- Ủy viên phản biện ☐
- Ủy viên Hội đồng ☐

5. Quyết định thành lập hội đồng:.....
6. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....

II. Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA DỰ ÁN

1. Rà soát việc đáp ứng đầy đủ các nội dung giải trình về sử dụng công nghệ trong hồ sơ DAĐT theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật Chuyển giao công nghệ:

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
1	Tên, xuất xứ, sơ đồ quy trình công nghệ			
2	Danh mục, tình trạng, thông số kỹ thuật của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ			
3	Sản phẩm, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm			
4	Khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho dây chuyền công nghệ			

[1] Ghi tên cơ quan thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

TT	NỘI DUNG GIẢI TRÌNH	CÓ	KHÔNG	GHI CHÚ
5	Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ			
6	Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật			

2. Ý kiến về các nội dung cụ thể

2.1 Xem xét và cho ý kiến công nghệ DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao)

.....

2.2. Sự phù hợp của công nghệ, máy móc, thiết bị với phương án được lựa chọn trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư

.....

2.3. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của DAĐT

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm sản xuất được các sản phẩm đã dự kiến cả về số lượng và chất lượng:

.....

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động và vệ sinh môi trường:

.....

- Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT: phân tích, so sánh ưu nhược điểm của từng phương án và trên cơ sở xem xét tính hoàn thiện của công nghệ, mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ, tính thích hợp của công nghệ để nhận xét về phương án công nghệ được chọn:

.....

- Dự thảo Hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu DAĐT có góp vốn bằng công nghệ):

.....

2.4. Sự phù hợp của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ

- Máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ bảo đảm có tính năng, chất lượng phù hợp với yêu cầu của công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng và số lượng như dự kiến:

.....

- Tính đồng bộ của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ (danh mục các máy móc, thiết bị của DAĐT có khả năng thực hiện các công đoạn trong dây chuyền công nghệ, đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng các sản phẩm). Đối với các dự án đầu tư mà bên nước ngoài tham gia góp vốn bằng máy móc, thiết bị thì cần bảo đảm tính đồng bộ và phù hợp với công nghệ:

.....

- Các đặc tính, tính năng kỹ thuật của máy móc, thiết bị; công suất của máy móc, thiết bị; tình trạng thiết bị (mới hay đã qua sử dụng); thời gian bảo hành:

.....

- Đối với dự án đầu tư có liệt kê danh sách máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng dự kiến nhập khẩu, cần thẩm định thêm các nội dung sau:

+ Xem xét tình trạng của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ (tuổi thiết bị, thời gian đã sử dụng, thời gian sử dụng còn lại,...):

.....

+ Nguồn gốc, xuất xứ của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ:

.....

+ Xem xét mức độ phù hợp của các tiêu chuẩn sản xuất máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ so với quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) của Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan:

.....

2.5. Sản phẩm, thị trường sản phẩm

- Tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm:

.....

- Dự báo nhu cầu của thị trường (trong nước, khu vực và thế giới); dự báo thị phần của sản phẩm, tỷ lệ xuất khẩu:

.....

- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm (về chất lượng, mẫu mã, giá thành):

.....

2.6. Sự phù hợp, khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho việc vận hành công nghệ, máy móc, thiết bị

- Khả năng khai thác, vận chuyển, lưu giữ nguyên vật liệu để cung cấp cho dự án:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị các loại linh kiện, phụ tùng hoặc bán thành phẩm nhập ngoại để gia công, lắp ráp, sản suất ra sản phẩm:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại hoặc sử dụng nguyên liệu trong nước phục vụ sản xuất:

.....

- Khả năng sử dụng vật liệu ít gây ô nhiễm môi trường:

.....

2.7. Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị

.....

2.8. Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật

.....

2.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, gia tăng giá trị của sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, giúp nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Đánh giá tác động của công nghệ đến môi trường: tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng:

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KIẾN NGHỊ

(Thành viên Hội đồng đánh dấu x vào ô phù hợp):

- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT	
- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT sau khi được hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung theo các ý kiến góp ý nêu trên	
- Không nhất trí công nghệ sử dụng trong DAĐT	

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Họ, tên và chữ ký)

Mẫu số 7
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN[1]....
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20 ...

BIÊN BẢN HỌP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. CÁC THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....
2. Chủ đầu tư:.....
3. Quyết định thành lập Hội đồng:.....
4. Phiên họp Hội đồng
4.1. Địa điểm họp:.....
4.2. Thời gian họp:.....
4.3. Thành viên Hội đồng:

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, Cơ quan công tác	Chức danh trong Hội đồng
1			
2			
3			
....			

- Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên Hội đồng:.../...
- Số thành viên vắng mặt:... người, gồm các thành viên:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1		
2		
3		
...		

4.4. Đại biểu tham dự cuộc họp:

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1		
2		
3		
...		

[1] Ghi tên cơ quan thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ.

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

1. Hội đồng thống nhất chương trình làm việc và cử Thư ký khoa học của Hội đồng

.....

2. Chủ đầu tư báo cáo tóm tắt dự án đầu tư (nếu có)

.....

3. Nội dung trao đổi tại cuộc họp

3.1. Ý kiến của các ủy viên phản biện

.....

3.2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng

.....

3.3. Ý kiến của đại biểu được mời tham dự (nếu có)

.....

4. Giải trình của chủ đầu tư (nếu có)

.....

5. Kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng

Nội dung ý kiến	**Số lượng/tổng số thành viên có mặt**
- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT	
- Nhất trí thông qua công nghệ sử dụng trong DAĐT sau khi được hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung theo các ý kiến góp ý nêu trên	
- Không nhất trí công nghệ sử dụng trong DAĐT	

* Nêu rõ lý do trong trường hợp "Không nhất trí công nghệ sử dụng trong DAĐT ":

.....

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG

(*căn cứ kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng đưa ra kết luận và kiến nghị của Hội đồng về công nghệ của dự án đầu tư đối với cơ quan chủ trì thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư)*:

.....

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 8
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN[1]....
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20 ...

BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ

I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....
2. Loại dự án:.....
3. Mục tiêu đầu tư dự án:.....
4. Quy mô DAĐT:.....
5. Hình thức đầu tư:.....
6. Chủ đầu tư:.....
7. Địa điểm thực hiện DAĐT:.....
8. Tổng mức đầu tư theo phương án kiến nghị:.....
9. Nguồn vốn đầu tư theo phương án kiến nghị:.....
10. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư:.....
11. Loại và cấp công trình xây dựng DAĐT:.....
12. Thời gian thực hiện:.....

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ

1. Về việc thành lập, hoạt động của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

.....

2. Chủ đầu tư báo cáo tóm tắt dự án đầu tư (nếu có)

.....

[1] Ghi tên cơ quan thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

3. Nội dung trao đổi tại cuộc họp

3.1. Ý kiến của các ủy viên phản biện

.....

3.2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng

.....

3.3. Ý kiến của đại biểu được mời tham dự (nếu có)

.....

4. Giải trình của chủ đầu tư (nếu có)

.....

5. Kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng

.....

6. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng *(căn cứ kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng đưa ra kết luận và kiến nghị của Hội đồng về công nghệ của DAĐT đối với cơ quan chủ trì thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ DAĐT):*

6.1. Công nghệ lựa chọn trong DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao):

.....

6.2. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn

a) Về công nghệ: Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT, cụ thể:

- Phân tích, so sánh ưu, nhược điểm của từng phương án công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT để nhận xét về phương án công nghệ được lựa chọn:

.....

- Sự hoàn thiện của công nghệ được lựa chọn:

.....

- Công nghệ thuộc loại tiên tiến/hiện đại hoặc trung bình, lạc hậu:

.....

- Tính mới của công nghệ:

.....

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của dự án:

.....

- Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

b) Về máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ thuộc phương án công nghệ lựa chọn:

- Đánh giá sự phù hợp và tính đồng bộ của máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ:

.....

- Máy móc, thiết bị chính có tính năng, thông số kỹ thuật, công suất, chất lượng phù hợp với phương án công nghệ lựa chọn trong dự án không?

.....

- Máy móc, thiết bị chính trong dây chuyền công nghệ có phù hợp với các yêu cầu, quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định khác của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có):

.....

6.3. Về việc kiểm chứng sử dụng công nghệ tại các quốc gia phát triển (nếu có)

.....

6.4. Về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật cho vận hành dây chuyền công nghệ của DAĐT (nếu có)

.....

6.5. Về việc đáp ứng các điều kiện sử dụng công nghệ

.....

6.6. Về sơ bộ tác động ảnh hưởng của công nghệ đến môi trường

.....

6.7. Về dự thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu có)

.....

6.8. Về đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công nghệ cao (đối với DAĐT trong khu công nghệ cao)

.....

6.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Xem xét, đánh giá sơ bộ các lợi ích kinh tế - xã hội do DAĐT mang lại (khả năng tạo năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường, tạo việc làm cho người lao động, khả năng sử dụng phụ tùng, linh kiện, nguyên liệu sản xuất trong nước, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ đầu tư...):

.....

- Xem xét, đánh giá sơ bộ hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo sản phẩm chủ lực của địa phương; nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

.....

2. Kiến nghị

.....

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 9
09/2020/TT-BKHCN

CƠ QUAN[1].... **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	....., ngày tháng năm 20 ...

BÁO CÁO KẾT QUẢ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRONG GIAI ĐOẠN XEM XÉT QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

I. NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):.....
2. Loại dự án:.....
3. Hình thức đầu tư:.....
4. Chủ đầu tư:.....
5. Địa điểm thực hiện DAĐT:.....
6. Tổng mức đầu tư theo phương án kiến nghị:.....
7. Nguồn vốn đầu tư theo phương án kiến nghị:.....
8. Thẩm quyền quyết định đầu tư:.....
9. Loại và cấp công trình xây dựng DAĐT:.....
10. Thời gian thực hiện:.....

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH THẨM ĐỊNH HOẶC CÓ Ý KIẾN VỀ CÔNG NGHỆ

1. Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

.....

2. Chủ đầu tư báo cáo tóm tắt dự án đầu tư (nếu có)

.....

3. Nội dung trao đổi tại cuộc họp

3.1. Ý kiến của các ủy viên phản biện

.....

3.2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng

.....

[1] Ghi tên cơ quan thành lập Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ

3.3. Ý kiến của đại biểu được mời tham dự (nếu có)

.....

4. Giải trình của chủ đầu tư (nếu có)

.....

5. Kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng

.....

6. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng (*căn cứ kết quả ý kiến của các thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng đưa ra kết luận và kiến nghị của Hội đồng về công nghệ của DAĐT đối với cơ quan chủ trì thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ DAĐT)*

6.1. Xem xét và cho ý kiến công nghệ DAĐT thuộc các Danh mục công nghệ theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP (công nghệ khuyến khích chuyển giao, công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao)

.....

6.2. Sự phù hợp của công nghệ, máy móc, thiết bị với phương án được lựa chọn trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư

.....

6.3. Sự phù hợp của phương án công nghệ được lựa chọn với mục tiêu, quy mô, công suất của DAĐT

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm sản xuất được các sản phẩm đã dự kiến cả về số lượng và chất lượng:

.....

- Xem xét dây chuyền công nghệ bảo đảm các tiêu chuẩn về tiết kiệm năng lượng, vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động và vệ sinh môi trường:

.....

- Xem xét phương án lựa chọn công nghệ nêu trong hồ sơ DAĐT: phân tích, so sánh ưu nhược điểm của từng phương án và trên cơ sở xem xét tính hoàn thiện của công nghệ, mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ, tính thích hợp của công nghệ để nhận xét về phương án công nghệ được chọn:

.....

- Dự thảo Hợp đồng chuyển giao công nghệ (nếu DAĐT có góp vốn bằng công nghệ):

.....

6.4. Sự phù hợp của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ

- Máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ bảo đảm có tính năng, chất lượng phù hợp với yêu cầu của công nghệ nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng và số lượng như dự kiến:

.....

- Tính đồng bộ của máy móc, thiết bị trong dây chuyền công nghệ (danh mục các máy móc, thiết bị của DAĐT có khả năng thực hiện các công đoạn trong dây chuyền công nghệ, đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng các sản phẩm). Đối với các dự án đầu tư mà bên nước ngoài tham gia góp vốn bằng máy móc, thiết bị thì cần bảo đảm tính đồng bộ và phù hợp với công nghệ:

.....

- Các đặc tính, tính năng kỹ thuật của máy móc, thiết bị; công suất của máy móc, thiết bị; tình trạng thiết bị (mới hay đã qua sử dụng); thời gian bảo hành:

.....

- Đối với dự án đầu tư có liệt kê danh sách máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng dự kiến nhập khẩu:

+ Xem xét tình trạng của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ (tuổi thiết bị, thời gian đã sử dụng, thời gian sử dụng còn lại,...):

.....

+ Nguồn gốc, xuất xứ của máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ:

.....

+ Xem xét mức độ phù hợp của các tiêu chuẩn sản xuất máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ so với quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia (QCVN) hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN) của Việt Nam hoặc Tiêu chuẩn của các nước G7 về an toàn, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan:

.....

6.5. Sản phẩm, thị trường sản phẩm

- Tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm:

.....

- Dự báo nhu cầu của thị trường (trong nước, khu vực và thế giới); dự báo thị phần của sản phẩm, tỷ lệ xuất khẩu:

.....

- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm (về chất lượng, mẫu mã, giá thành):

.....

6.6. Sự phù hợp, khả năng đáp ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho việc vận hành công nghệ, máy móc, thiết bị

- Khả năng khai thác, vận chuyển, lưu giữ nguyên vật liệu để cung cấp cho dự án:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị các loại linh kiện, phụ tùng hoặc bán thành phẩm nhập ngoại để gia công, lắp ráp, sản suất ra sản phẩm:

.....

- Chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại hoặc sử dụng nguyên liệu trong nước phục vụ sản xuất:

.....

- Khả năng sử dụng vật liệu ít gây ô nhiễm môi trường:

.....

6.7. Chương trình đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật để vận hành dây chuyền công nghệ, máy móc, thiết bị

.....

6.8. Chi phí đầu tư cho công nghệ, máy móc, thiết bị, đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật

.....

6.9. Những vấn đề khác có liên quan (nếu có)

- Hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm, gia tăng giá trị của sản phẩm, tạo ra sản phẩm chủ lực của địa phương, giúp nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành):

.....

- Đánh giá tác động của công nghệ đến môi trường: tự nhiên, kinh tế - xã hội, sức khỏe cộng đồng:

.....

- Các vấn đề khác:

.....

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

.....

2. Kiến nghị:

.....

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng